

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3332 /QĐ-UBND

Long An, ngày 15 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Long An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và các báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1804/TTr-SCT ngày 07/9/2015 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 1171/STP-KSTTHC ngày 26/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này 01 thủ tục hành chính mới ban hành, thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Long An (kèm theo 03 trang phụ lục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Công tác phía Nam - BTP;
- Cục KSTTHC - BTP ;
- CT.UBND tỉnh;
- Phòng KSTTHC-STP
- Phòng NC-NC;
- Lưu: VT.



Đỗ Hữu Lâm



Phụ lục

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LONG AN**

Bản hành kèm theo Quyết định số 3332/QĐ-UBND ngày 15/9/2015

của Chủ tịch UBND tỉnh Long An)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LONG AN**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính
17		Xác nhận bản cam kết của thương nhân nhập khẩu sản phẩm thép để trực tiếp phục vụ sản xuất, gia công.

QUY ĐỊNH_SCT_17_HBP

PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LONG AN

IX. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước và xuất nhập khẩu

17. Xác nhận bản cam kết của thương nhân nhập khẩu sản phẩm thép để trực tiếp phục vụ sản xuất, gia công

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ:

Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tỉnh Long An, địa chỉ số 112 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ:

+ Trường hợp doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp:

- ✓ Nếu hồ sơ hợp lệ theo quy định thì Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ghi biên nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn xử lý.
- ✓ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ theo quy định thì không tiếp nhận và hướng dẫn doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

+ Trường hợp doanh nghiệp nộp hồ sơ qua đường bưu điện:

Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ghi biên nhận hồ sơ có hẹn ngày trả kết quả gửi cho thương nhân qua đường bưu điện và chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn xử lý.

Bước 3: Xử lý hồ sơ:

Nếu hồ sơ không cần giải trình hoặc bổ sung thêm thì xem xét, nếu cần thiết, có thể tiến hành kiểm tra thực tế các nội dung cam kết của doanh nghiệp để đảm bảo khai báo của doanh nghiệp là chính xác. Trường hợp từ chối xác nhận thì phải có văn bản trả lời cho doanh nghiệp, nêu rõ lý do không xác nhận.

Bước 4: Trả kết quả:

Người đại diện của doanh nghiệp đem theo Giấy biên nhận (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp) hoặc Bản chính Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện) đến nhận Giấy xác nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

- + Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.
- + Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.
- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**
 - a) Thành phần hồ sơ gồm:
 - + Bản cam kết nhập khẩu sản phẩm thép để trực tiếp phục vụ sản xuất, gia công;
 - + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư 01 (một) bản sao (có đóng dấu sao y bản chính của thương nhân).
 - + Các chứng từ liên quan.
 - b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.
- **Thời hạn giải quyết:** 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức; cá nhân.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.
- + Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Bộ Công Thương.
- + Cơ quan phối hợp: Không.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bản cam kết của thương nhân có xác nhận của Sở Công Thương.
- **Phí, lệ phí:** Không.
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**
 - + Có dây chuyền, thiết bị sản xuất, gia công phù hợp để sản xuất, gia công các nguyên liệu nhập khẩu.
 - + Sản phẩm thép nhập khẩu chỉ được sử dụng cho mục đích sản xuất, gia công không nhằm mục đích kinh doanh. Số lượng nhập khẩu phù hợp với công suất của dây chuyền sản xuất, gia công trong một thời gian nhất định theo khai báo của doanh nghiệp.
 - + Việc gia công, sản xuất không phải là những hoạt động gia công đơn giản như uốn, cắt, mài, cuộn đơn giản hoặc những hoạt động gia công đơn giản khác.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**
 - + Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài.
 - + Thông tư số 12/2015/TT-BCT ngày 12/6/2014 của Bộ Công Thương quy định việc áp dụng chế độ cấp Giấy phép nhập khẩu tự động đối với một số sản phẩm thép.